

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN NGÀNH BÁO CHÍ Ở CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN ĐỨC MINH*

Abstract: The professional ethics education for students of journalism plays an important role to create a generation of revolutionary journalists. The paper gives the basic solutions to manage professional ethics education for students of Journalism major in the universities.

Keywords: The professional moral education, student, journalist, the colleges and universities.

Đạo đức nghề nghiệp (ĐĐNN) nói chung và ĐĐNN báo chí nói riêng có ý nghĩa đặc biệt cần thiết trong nội dung đào tạo sinh viên (SV) chuyên ngành báo chí ở các trường cao đẳng, đại học (CĐ, ĐH). Đây không chỉ là thước đo phẩm chất, phản ánh năng lực, mức độ phát triển về nhân cách cho SV trong quá trình học tập theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các nhà trường mà còn giúp hình thành nội lực bên trong, điều chỉnh sự hoàn thiện nhân cách của đội ngũ phóng viên báo chí tương lai trong hoạt động thực tiễn. ĐĐNN báo chí có giá trị nâng cao hiệu quả lao động, góp phần vào sự phát triển KT-XH, xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp trong xã hội của người phóng viên.

1. ĐĐNN, giáo dục (GD) ĐĐNN và quản lý (QL) hoạt động GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí

Tính chất và tác động xã hội của báo chí rất lớn, liên quan đến nhiều ngành nghề, lĩnh vực, ảnh hưởng đến nhiều lực lượng, tổ chức và cá nhân trong xã hội; đồng thời lại luôn gắn với quyền lực, vị thế xã hội, uy tín, trách nhiệm của đội ngũ phóng viên nên ĐĐNN của đội ngũ nhà báo cũng có những nét đặc thù và yêu cầu cao. Việc GD, QL GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí ngay trong quá trình đào tạo đội ngũ này ở các trường CĐ, ĐH có ý nghĩa rất quan trọng. Đây là con đường cơ bản để nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện đội ngũ SV ngành báo chí, giúp SV có nhận thức đúng về những giá trị chuẩn mực ĐĐNN đã được xã hội thừa nhận; tôn vinh, có thái độ trân trọng, yêu quý, cố gắng chiếm lĩnh các giá trị chuẩn mực của nghề nghiệp, đồng thời đấu tranh chống mọi biểu hiện lệch lạc trong nhận thức cũng như trong hành động của mình và của mọi người xung quanh; qua đó, giúp SV rèn luyện thói quen, hành vi ĐĐNN phù hợp, hướng tới các chuẩn mực ĐĐNN đã chọn, làm cho các giá trị, chuẩn mực ấy trở thành hiện thực trong nhân cách của bản thân.

ĐĐNN báo chí là những quy tắc, chuẩn mực quy định thái độ và hành vi ứng xử của nhà báo trong các mối quan hệ nghề nghiệp. ĐĐNN báo chí còn đồng nghĩa với đạo đức nghề báo, ĐĐNN của người làm báo, đạo đức nhà báo. ĐĐNN báo chí là hệ thống các chuẩn mực đạo đức phản ánh những yêu cầu đòi hỏi của Đảng, Nhà nước, xã hội, của nghề nghiệp báo chí đối với người phóng viên; là yếu tố cơ bản giúp đội ngũ phóng viên có nhận thức, thái độ, thói quen hành vi nghề nghiệp đúng đắn để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

QL hoạt động GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí là quá trình tác động có định hướng của chủ thể QL lên các thành tố tham gia vào hoạt động GD ĐĐNN cho SV nhằm thực hiện mục tiêu GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí ở các trường CĐ, ĐH hiện nay. Đối với đội ngũ phóng viên báo chí, vấn đề GD ĐĐNN giữ vai trò trọng yếu, góp phần nâng cao phẩm chất nhân cách, nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng đội ngũ phóng viên báo chí cách mạng phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác báo chí trong tình hình mới. Trong hệ thống phẩm chất nhân cách của người phóng viên, ĐĐNN có vai trò to lớn trong định hướng giá trị cuộc sống, là phương thức cơ bản để điều chỉnh thái độ, hành vi giúp đội ngũ phóng viên hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Thực trạng ĐĐNN, GD ĐĐNN và QL hoạt động GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí ở các trường CĐ, ĐH

Các trường CĐ, ĐH đào tạo SV ngành báo chí hiện nay là cơ sở trực tiếp cung cấp đội ngũ phóng viên báo chí hoạt động trên tất cả các lĩnh vực, bộ phận của nghề nghiệp báo chí. Nắm vững những đặc điểm, yêu cầu về phẩm chất nhân cách, đặc biệt là phẩm chất đạo đức của đội ngũ phóng viên, trong thời

* Học viện Báo chí và Tuyên truyền

gian qua, các trường CĐ, ĐH đã không những trang bị cho SV một hệ thống tri thức, kĩ năng nghề nghiệp mà còn hình thành, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho SV nhằm đào tạo họ thành những phóng viên báo chí ưu tú, tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, có niềm tin vững chắc vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; có kiến thức sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về lĩnh vực báo chí; có phẩm chất ĐĐNN trong sáng; có bản lĩnh chính trị kiên định vững vàng, có kĩ năng tự hoàn thiện bản thân đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo.

Tuy nhiên, ĐĐNN ở một số phóng viên cũng như trong đội ngũ SV đang học ngành báo chí tại các trường CĐ, ĐH hiện nay vẫn tồn tại những hạn chế nhất định. Vấn đề GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí ngay trong quá trình đào tạo tại trường còn chưa được tiến hành nghiêm túc, chặt chẽ, hệ thống. Công tác GD ĐĐNN cho SV ở các trường CĐ, ĐH vẫn còn biểu hiện chưa thường xuyên và chưa được chú trọng đúng mức; một bộ phận SV có biểu hiện trung bình chủ nghĩa, thiếu yên tâm công tác, ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện nhiệm vụ GD-ĐT, rèn luyện phẩm chất nhân cách, vi phạm pháp luật Nhà nước, quy định của nhà trường và phải xử lí kỉ luật bằng nhiều hình thức, cá biệt có trường hợp mắc vào các tệ nạn xã hội. Một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên là do công tác GD và QL hoạt động GD ĐĐNN cho SV trong quá trình đào tạo ở các trường CĐ, ĐH có mặt còn hạn chế; nhận thức về QL hoạt động GD ĐĐNN cho SV trong quá trình đào tạo của một bộ phận giảng viên, cán bộ QL GD và SV ở các trường CĐ, ĐH còn yếu kém nhất định... Những hạn chế trên có nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân cơ bản là chưa có biện pháp QL hiệu quả hoạt động GD phẩm chất nhân cách toàn diện.

3. Biện pháp QL hoạt động GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí ở các trường CĐ, ĐH

Để QL tốt hoạt động GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí, theo tác giả, các trường CĐ, ĐH cần thực hiện tốt các biện pháp sau:

3.1. Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch GD ĐĐNN cho SV. GD ĐĐNN là một trong những nội dung quan trọng trong nội dung quá trình GD nhân cách cho SV. Quá trình này đòi hỏi các chủ thể QL phải có kế hoạch cụ thể. Kế hoạch giúp cho cán bộ QL điều khiển hoạt động GD ĐĐNN một cách toàn diện, cân đối, có trọng tâm và đạt hiệu quả cao. Vì vậy, các trường phải xây dựng kế hoạch từ kế hoạch tổng thể đến kế hoạch chi tiết.

3.2. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng tham gia vào hoạt động GD ĐĐNN cho SV. Nâng cao nhận thức, phối hợp chặt chẽ giữa cán bộ QL, giảng viên và SV, tạo thành khối thống nhất nhằm đảm bảo chất lượng GD nhân cách cho SV. Tăng cường tập huấn kĩ năng GD và QL cho cán bộ QL, giảng viên giúp họ hiểu rõ và có trách nhiệm hơn về nhiệm vụ phải làm, tránh sự chủ quan, lúng túng, sai sót. Bằng các hình thức tự học, tự bồi dưỡng thông qua các cuộc sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề; tham gia các lớp tập huấn tập do Học viện Báo chí và Tuyên truyền và Bộ GD-ĐT tổ chức để thấy được vị trí, vai trò, chức năng của GD ĐĐNN trong việc hình thành và phát triển nhân cách người làm báo hiện nay.

3.3. Tổ chức QL hoạt động GD ĐĐNN cho SV thông qua quá trình dạy học. Quá trình GD tổng thể bao gồm quá trình dạy học và quá trình GD nhân cách. Hai quá trình này thống nhất biện chứng, tác động với nhau để thực hiện mục tiêu hình thành các phẩm chất, năng lực cho SV. Mỗi quá trình bộ phận có chức năng, nhiệm vụ, mục tiêu riêng. Quá trình dạy học là quá trình có trước, trang bị kiến thức và kĩ năng, năng lực nghề nghiệp (dạy chữ, dạy nghề), là cơ sở, tiền đề và là con đường cơ bản, quan trọng của quá trình GD nhân cách. Quá trình GD nhân cách hình thành các phẩm chất nghề nghiệp cho SV (dạy người) là quá trình diễn ra khó khăn, phức tạp, trên cơ sở hiệu quả của quá trình dạy học. Vì vậy, trong quá trình GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí, các trường CĐ, ĐH cần làm tốt việc GD các phẩm chất ĐĐNN thông qua dạy học, đặc biệt là dạy học các môn chuyên ngành, các môn khoa học xã hội và nhân văn.

3.4. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế QL hoạt động GD ĐĐNN cho SV. Hoạt động GD ĐĐNN cho SV ngành báo chí là hoạt động lâu dài, không có thời gian, không gian và kết quả cụ thể. Vì vậy, cần phải có cơ chế QL chặt chẽ và hiệu quả. Cơ chế sẽ giúp cho các chủ thể QL tổ chức, thực hiện thống nhất và đảm bảo chất lượng. Cơ chế phải bao gồm cả quy chế, quy định và chính sách để hoạt động GD diễn ra theo đúng mục đích đặt ra. Các chủ thể phải gắn thực hiện cơ chế với bổ sung, điều chỉnh cho sát với thực tiễn của nhà trường.

3.5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, đánh giá hoạt động GD ĐĐNN cho SV. Để QL tốt hoạt động GD phẩm chất nghề nghiệp báo chí, các chủ thể QL cần thay đổi cách thức kiểm tra: kiểm tra qua trao đổi trực tiếp, kiểm tra qua thăm dò giảng viên chủ nhiệm, phòng QL SV, qua cán bộ Đoàn, qua dự sinh hoạt lớp, thông qua chất lượng GD (có thể kiểm tra đột xuất

hoặc kiểm tra thường xuyên). Vì là hoạt động GD nên kiểm tra không chỉ nhìn vào kết quả hoạt động mà cần kiểm tra cả quá trình chuẩn bị, kiểm tra khi hoạt động diễn ra, xem xét tinh thần thái độ khi tham gia hoạt động của cả thầy và trò. Có như vậy, chủ thể mới có căn cứ kết luận chính xác.

3.6. Tổ chức tốt việc xây dựng môi trường sư phạm bảo đảm cho công tác QL hoạt động GD ĐĐNN cho SV. Nhân cách con người được hình thành và phát triển thông qua môi trường sư phạm, vì vậy nhà trường cần xây dựng môi trường mô phạm và tích cực. Tổ chức các hoạt động sư phạm trong nhà trường gắn với tự học. Xây dựng một cơ chế, chính sách, đánh giá thi đua hoặc gắn lợi ích vật chất đối với việc tự học, tự bồi dưỡng của giảng viên...

ĐĐNN là đạo đức xã hội, là một hình thái ý thức xã hội, ra đời cùng với sự phát triển của một nghề nhất định trong xã hội. ĐĐNN được tuân theo trong hoạt động nghề nghiệp, có chuẩn mực và quy phạm đạo đức đặc trưng của bản thân nghề nghiệp. Người làm báo cách mạng phải trung thành với Đảng, với chế độ, với lí tưởng chiến đấu mà Đảng, Bác Hồ, nhân dân ta đã lựa chọn; phấn đấu hết lòng vì nhân dân: hành

nghề trung thực - trung thực trong thông tin là bản chất của một nền báo chí chân chính. Nhà báo cần tuân thủ pháp luật, nêu cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công đồng, không lợi dụng nghề nghiệp để vụ lợi, làm điều phi pháp; tôn vinh bản sắc văn hóa dân tộc, không làm tổn hại thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam; có phẩm chất trong sáng, lối sống lành mạnh, sinh hoạt gương mẫu, có tinh thần giúp đỡ, hỗ trợ đồng nghiệp. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Văn kiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám (khóa XI)*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- [2] Bộ GD-ĐT. *Quyết định số 50/2007/QĐ-BGDĐT ngày 29/8/2007 Ban hành Quy định về công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên trong các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp*.
- [3] Bộ Thông tin và Truyền thông (2007). *Báo cáo tổng kết 8 năm thi hành Luật Báo chí*.
- [4] Nguyễn Văn Lê (2009). *Học sinh, sinh viên với văn hoá đạo đức trong ứng xử xã hội*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Nguyễn Kế Hào (chủ biên) (2003). *Giáo trình tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*. NXB Đại học Sư phạm.

Một số biện pháp nâng cao...

(Tiếp theo trang 24)

có kế hoạch bồi dưỡng cho giảng sư, cộng tác viên đặc biệt là những người phụ trách lớp, nhóm, phụ trách việc ăn, ở của TTN tại chùa về kiến thức và kinh nghiệm kiểm tra, đánh giá kết quả tu dưỡng, rèn luyện của TTN trong quá trình tham gia khóa học.

Bên cạnh đó, các giảng sư phụ trách khóa học, các cộng tác viên, tình nguyện viên có nhiệm vụ tham mưu cho ban tổ chức khóa học về công tác chỉ đạo, QL HĐGD của các khóa học nói chung và HĐGD TTN của KHH nói riêng. Đồng thời, trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá các khóa học trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch giáo dục TTN của KHH tại các CSPG; thường xuyên bám sát các HĐGD TTN, kịp thời phát hiện những biểu hiện tích cực trong tu dưỡng, rèn luyện để biểu dương, khen thưởng, đồng thời cần phê bình, nhắc nhở, giúp đỡ những TTN có những biểu hiện chưa tích cực trong tu dưỡng, rèn luyện.

3. Kết luận

Ngày nay, trước xu thế hội nhập, giáo dục phải đào tạo nên những con người mới, có được những phẩm chất đáp ứng với nền kinh tế tri thức thì KHH như một sự bổ sung, điều chỉnh trong HĐGD nhân

cách cho TTN. KHH chịu tác động, chi phối của nhiều yếu tố như nhận thức của các lực lượng giáo dục, gia đình, nhà trường, năng lực tổ chức QL, nội dung khóa học, hình thức, các điều kiện CSVC, kĩ thuật... đảm bảo cho khóa học. Cách thức QL HĐGD TTN của các KHH tại các CSPG TP. Hải Dương sẽ quyết định đến chất lượng và hiệu quả hoạt động của mỗi khóa học. Vì vậy, cần phải có các biện pháp QL hợp lí thì KHH mới có hiệu quả và góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho TTN, HS, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới đất nước hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Jon Doyle (2013). *Create success*. McGraw Hill Publisher, New York.
- [2] Lê Quang Đức (2014). *Trải nghiệm mùa hè với khóa tu tại chùa Khai Nguyên*. Chuatanvien.com.
- [3] Trần Kiểm (2015). *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lí giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Vương Thị Minh Tâm (2009). *Nhân cách con người trong triết lí Bát Chánh Đạo Phật giáo*. NXB Văn hóa Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh.
- [5] Dương Thị Tuyền (2015). *Khóa tu mùa hè - Nét đẹp trong hoạt động nhập thế của Phật giáo*. Tạp chí Nghiên cứu Phật học số 3.2015.
- [6] Tony Wagner, Robert Kegan (2011). *Lãnh đạo sự thay đổi: Cẩm nang cải tổ trường học*. NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.